

140/2026 VIET NAM - NORTH CENTRAL COAST - THANH HOA - LE MON - Depths, Fish stakes.

Source: Thanh Hoa Maritime Port Authority, Notice No.786/TBHH-CVHHTH

Chart - VN40011 [*previous update 85/2026*]

Insert	depth, 3 ₃	19°46.796'N 105°50.695'E
Replace	depth, 0 ₂ with depth, 0 ₃	19°46.840'N 105°57.387'E
	depth, 1 ₁ with depth, 0 ₁	19°46.927'N 105°56.782'E
	depth, 0 ₁ with depth, 0	19°46.971'N 105°56.683'E
	depth, 6 ₂ with depth, 5 ₇	19°46.905'N 105°55.380'E
	depth, 6 ₁ with depth, 5 ₇	19°46.846'N 105°55.177'E
	depth, 6 ₇ with depth, 6	19°46.792'N 105°54.972'E
	depth, 6 ₄ with depth, 5 ₈	19°46.734'N 105°54.764'E
	depth, 2 ₇ with depth, 2 ₆	19°46.449'N 105°53.760'E
	depth, 3 ₉ with depth, 3 ₃	19°46.665'N 105°50.798'E
	depth, 3 ₉ with depth, 3 ₅	19°46.975'N 105°50.563'E
Delete		19°46.649'N 105°54.785'E
		19°46.758'N 105°54.643'E
		19°46.665'N 105°54.289'E
		19°46.252'N 105°52.303'E
		19°46.260'N 105°52.102'E
		19°46.234'N 105°51.791'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

140/2026 VIỆT NAM - BỜ BIỂN BẮC TRUNG BỘ - THANH HÓA - LỆ MÔN - Độ sâu, Dăng Đáy Cá.

Nguồn: Cảng vụ hàng hải Thanh Hoá, Thông báo số 786/TBHH-CVHHTH

Hải đồ - VN40011 [*cập nhật trước 85/2026*]

Chèn	độ sâu, 3 ₃	19°46.796'N 105°50.695'E
Thay	độ sâu, 0 ₂ bằng độ sâu, 0 ₃	19°46.840'N 105°57.387'E
	độ sâu, 1 ₁ bằng độ sâu, 0 ₁	19°46.927'N 105°56.782'E
	độ sâu, 0 ₁ bằng độ sâu, 0	19°46.971'N 105°56.683'E
	độ sâu, 6 ₂ bằng độ sâu, 5 ₇	19°46.905'N 105°55.380'E
	độ sâu, 6 ₁ bằng độ sâu, 5 ₇	19°46.846'N 105°55.177'E
	độ sâu, 6 ₇ bằng độ sâu, 6	19°46.792'N 105°54.972'E
	độ sâu, 6 ₄ bằng độ sâu, 5 ₈	19°46.734'N 105°54.764'E
	độ sâu, 2 ₇ bằng độ sâu, 2 ₆	19°46.449'N 105°53.760'E
	độ sâu, 3 ₉ bằng độ sâu, 3 ₃	19°46.665'N 105°50.798'E

Thay	độ sâu, z_9 bằng độ sâu, z_5	19°46.975'N 105°50.563'E
Xóa		19°46.649'N 105°54.785'E
		19°46.758'N 105°54.643'E
		19°46.665'N 105°54.289'E
		19°46.252'N 105°52.303'E
		19°46.260'N 105°52.102'E
		19°46.234'N 105°51.791'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)